BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CƠ ĐIỆN NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

NGHỀ: CÔNG NGHỆ Ô TÔ
TRÌNH ĐỘ: SƠ CẤP BẬC 1

Ban hành kèm theo Quyết định số 126/QĐ-CĐNNMT-ĐT&HTQT ngày 20 tháng 03 năm 2026 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Cơ điện Nông nghiệp và Môi trường

Ninh Bình - Năm 2026

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP

Tên, nghề: Công nghệ ô tô
Trình độ đào tạo: Sơ cấp bậc 1
Đối tượng tuyển sinh: Người từ đủ 15 (mười lăm) tuổi trở lên, có trình độ học vấn và sức khoẻ phù hợp với nghề đào tạo
Thời gian đào tạo: 3 tháng

1. Giới thiệu chương trình nghề đào tạo

- Công nghệ ô tô trình độ sơ cấp bậc 1 là nghề học tích hợp các kiến thức đơn giản của nghề Công nghệ ô tô chủ yếu tập trung giải quyết các vấn đề cơ bản: Khai thác sử dụng, bảo dưỡng và sửa chữa phần cơ khí của động cơ.
- Người học sau khi tốt nghiệp có thể đảm nhận nhiệm vụ như bảo dưỡng và sửa chữa phần cơ khí của động cơ trên xe ô tô.

2. Mục tiêu đào tạo:

2.1. Mục tiêu chung

Trang bị cho người học kiến thức chuyên môn và năng lực thực hành các công việc đơn giản như chăm sóc, bảo dưỡng bên ngoài, bảo dưỡng định kì và sửa chữa một số cơ cấu, hệ thống của động cơ ô tô; Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức kỷ luật, tác phong công nghiệp, sức khoẻ nhằm tạo điều kiện cho người học sau khi tốt nghiệp có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc tiếp tục học lên trình độ cao hơn.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Kiến thức:

+ Hiểu biết về một số chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

+ Biết được cấu tạo và nguyên lý hoạt động các hệ thống, cơ cấu trên xe ô tô;

+ Nêu được nội dung các công việc trong quy trình tháo, lắp, bảo dưỡng và sửa chữa động cơ;

+ Biết được nguyên lý, phương pháp vận hành và phạm vi sử dụng một số trang thiết bị trong nghề Công nghệ ô tô;

+ Trình bày được các nội dung, ý nghĩa của kỹ thuật an toàn và vệ sinh công nghiệp;

- Kỹ năng:

+ Lựa chọn và sử dụng được một số dụng cụ, thiết bị tháo, lắp, bảo dưỡng xe ô tô;

+ Thực hiện được các công việc tháo, lắp, bảo dưỡng và sửa chữa một số cơ cấu, hệ thống trên xe ô tô đúng quy trình kỹ thật và đảm bảo an toàn lao động;

+ Có khả năng tiếp thu các công nghệ mới trong lĩnh vực bảo dưỡng, sửa chữa động cơ của xe ô tô.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Có khả năng tiếp nhận, ghi chép và chuyển thông tin theo yêu cầu của nghề;

+ Biết được yêu cầu, tiêu chuẩn, kết quả đối với các vị trí công việc;

+ Có khả năng tổ chức, thực hiện các nhiệm vụ và chịu trách nhiệm đối với kết quả công việc của mình.

3. Vị trí việc làm của người học sau khí tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành nghề bao gồm:

- Bảo dưỡng thường xuyên, định kỳ, tháo, lắp và sửa chữa được một số cơ cấu, hệ thống của động cơ xe ô tô;

- Tham gia sản suất phụ tùng và lắp dáp xe ô tô; kinh doanh trong lĩnh vực phụ tùng và mua bán xe ô tô.

4. Khối lượng kiến thức và thời gian khoá học:

- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 345 giờ (17 tín chỉ)

- Số lượng môn học, mô đun: 6

- Khối lượng lý thuyết: 134 giờ; Thực hành, kiểm tra: 188 giờ, Kiểm tra: 23 giờ.

- Thời gian đào tạo: 3 tháng

5. Tổng hợp các năm lực của nghề.

TT	Mã năng lực	Tên năng lực
I	**Năng lực cơ bản**	
1	NLCB-01	Làm việc nhóm
2	NLCB-02	Hoàn thành các nhiệm vụ hành chính hàng ngày
3	NLCB-03	Duy trì kiến thức ngành nghề
4	NLCB-04	Tiến hành sơ cứu nạn nhân bị tai nạn lao động

TT	Mã năng lực	Tên năng lực
5	NLCB-05	Thực hiện vệ sinh công nghiệp
6	NLCB-06	Thực hiện các biện pháp phòng tránh tai nạn lao động
7	NLCB-07	Thực hiện các biện pháp an toàn sử dụng điện và sơ cứu người bị điện giật
8	NLCB-08	Thực hiện các biện pháp phòng chống cháy nổ
9	NLCB-09	Chuẩn bị các dụng cụ, vật liệu và các thiết bị cần thiết.
10	NLCB-10	Thực hiện công tác bảo hộ lao động cá nhân.
11	NLCB-11	Tìm hiểu các chế độ, chính sách lao động và nội qui làm việc tại nơi công tác
II	**Năng lực cốt lõi (năng lực chuyên môn)**	
12	NLCL-01	Chăm sóc bảo dưỡng thân vỏ và nội thất xe
13	NLCL-02	Bảo dưỡng thường xuyên, định kỳ cơ cấu phân phối khí.
14	NLCL-03	Bảo dưỡng thường xuyên, định kỳ hệ thống làm mát.
15	NLCL-04	Bảo dưỡng thường xuyên, định kỳ hệ thống bôi trơn.
16	NLCL-05	Bảo dưỡng thường xuyên, định kỳ nhiên liệu động cơ xăng 1.
17	NLCL-06	Bảo dưỡng thường xuyên, định kỳ hệ thống nhiên liệu động cơ Diesel 1.
III	**Năng lực nâng cao**	
18	NLNC-01	Tháo, lắp, bảo dưỡng định kì đúng kỹ thuật của cơ cấu phân phối khí.
19	NLNC-02	Tháo, lắp, bảo dưỡng định kì đúng kỹ thuật hệ thống làm mát.
20	NLNC-03	Tháo, lắp, bảo dưỡng định kì đúng kỹ thuật hệ thống bôi trơn.
21	NLNC-04	Tháo, lắp, bảo dưỡng định kì đúng kỹ thuật hệ thống nhiên liệu động cơ Diesel 1.
22	NLNC-05	Tháo, lắp, bảo dưỡng định kì đúng kỹ thuật hệ thống nhiên liệu động cơ xăng 1.

6. Nội dung chương trình:

Mã MH/ MĐ	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/thí nghiệm/ thảo luận	Thi/ Kiểm tra
MĐ 01	An toàn lao động và bảo vệ môi trường	2	30	19	9	2
MĐ 02	Kỹ thuật chung về ô tô và công nghệ sửa chữa	3	60	30	26	4
MĐ 03	Bảo dưỡng và sửa chữa các cơ cấu của động cơ 1	3	75	25	45	5
MĐ 04	Bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống bôi trơn và hệ thống làm mát	3	60	20	36	4
MĐ 05	Bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống nhiên liệu động cơ xăng 1	3	60	20	36	4
MĐ 06	Bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống nhiên liệu động cơ diesel 1	3	60	20	36	4
	Tổng cộng:	**17**	**345**	**134**	**188**	**23**

7. Hướng dẫn sử dụng chương trình:

- Thực hiện theo quy chế tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ sơ cấp ban hành kèm theo quyết định số: 102/QĐ-CĐNNMT-ĐT&HTQT ngày 18 tháng 3 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cơ điện Nông nghiệp và Môi trường.

- Hướng dẫn kiểm tra kết thúc môn học; mô đun:

Số TT	Nội dung	Hình thức	Thời gian	Thang điểm
I	Kiểm tra theo hình thức lý thuyết và thực hành			
1	Lý thuyết	Viết	1 giờ	10 điểm
2	Thực hành nghề	Thực hành	4 giờ	10 điểm
II	Kiểm tra theo hình thức bài tích hợp kỹ năng tổng hợp để hoàn thiện một sản phẩm			
	Tích hợp lý thuyết với thực hành	Bài tập kỹ năng tổng hợp	4 giờ	10 điểm

- Công nhận tốt nghiệp và cấp phát chứng chỉ sơ cấp:

Căn cứ vào kết quả học tập của học viên của khoá học, Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp xét tốt nghiệp cho các học viên đủ điều kiện trình Hiệu trưởng quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp chứng chỉ sơ cấp.

- Các chú ý khác:

+ Trên cơ sở số môn học, mô đun trong chương trình đào tạo, các phòng, khoa chức năng xây dựng kế hoạch đào tạo của khóa học, tiến độ năm học và triển khai tiến độ thực hiện hàng tuần, hàng tháng đảm bảo mục tiêu, nội dung chương trình được phê duyệt;

+ Khi thực hiện các bài giảng cần phải tuân thủ hình thức giảng dạy theo chương trình đào tạo đã được phê duyệt./.

HIỆU TRƯỞNG

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CƠ ĐIỆN NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Dương Văn Cường